TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 110/2022/HS-ST
Ngày 26 - 10 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Bế Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Xuân và ông Hoàng Văn Học.

- Thư ký phiên tòa: Bà La Thị Huệ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh - tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 105/2022/TLST - HS ngày 03 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 109/2022/QĐXXST - HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn Tr; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 04/4/1988 tại Ngọc Khê, Trùng Khánh, Cao Bằng;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Đ, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Hoàng Văn H (đã chết) và bà Lý Thị L (sinh năm 1959); Vợ: Nông Thị N (sinh năm 1992) và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, Tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

2. Lý Văn S; Tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam; Sinh ngày 25/01/1999 tại Ngọc Khê, Trùng Khánh, Cao Bằng;

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: xóm Đ, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 06/12; Con ông Lý Văn X (sinh năm 1963) và bà Lương Thị N (sinh năm 1970); Vợ: Lý Thị Đ (sinh năm 1999) và 01 con, sinh năm 2020; Tiền án, Tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 08/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt)

- *Bị hại:*

- Nông Thị H, sinh năm 1981; trú tại xóm P, xã Ngọc Côn, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; (Vắng mặt có lý do)

- Nông Thị D, sinh năm 1970; trú tại xóm Đ, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt có lý do)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Nông Văn L, sinh năm: 1988; trú tại xóm L, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; (Vắng mặt có lý do)

+ Lý Thái H, sinh năm: 1976; trú tại xóm A, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt có lý do)

- *Người làm chứng:*

+ Hà Thị Đ, sinh năm 1990; trú tại xóm P, xã Ngọc Côn, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng; (Vắng mặt không có lý do)

+ Nông Xuân Tr, sinh năm 1991; trú tại xóm Đ, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. (Vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 16 tháng 5 năm 2022, Hoàng Văn Tr, sinh năm 1988 và Lý Văn S, sinh năm 1999, cùng trú tại xóm Đ, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đi xe mô tô biển kiểm soát 11Z1 - 40xx do Lý Văn S điều khiển từ xóm L, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh về nhà. Khi đến ngã ba đường rẽ vào xóm Đ, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, cả hai phát hiện có 01 (một) xe cải tiến bằng kim loại, màu đỏ chở củi để ở cạnh đường, không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe cải tiến. Tr bảo với S lấy trộm xe cải tiến đi bán. S đồng ý. Tr bảo S dừng xe rồi cả hai xuống xe bước đến chỗ xe cải tiến, cùng nhau ném hết củi trên xe xuống mặt đường. Sau đó, S điều khiển xe mô tô chở Tr kéo theo xe cải tiến đi xuống nhà Nông Văn L, sinh năm 1988, trú tại xóm L, xã Đàm Thủy, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Tr nhờ L đi bán xe cải tiến. Do thấy xe còn mới nên L đã mua chiếc xe này với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng). Số tiền bán được, Tr và S dùng vào việc mua ma túy sử dụng và tiêu sài cá nhân.

Khoảng 09 giờ ngày 18 tháng 5 năm 2022, Hoàng Văn Tr một mình đi bộ qua nhà chị Nông Thị D, sinh năm 1970, trú tại xóm Đ, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng. Phát hiện nhà chị D không ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản nên đi theo đường chuồng trâu giật chốt then cài cửa bên trong nhà bếp đi vào nhà lục lọi, phát hiện và lấy hơn 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để

tại đầu giường ngủ; 01 (một) điện thoại OPPO, màu trắng để trong túi treo ở trên tường cạnh giường ngủ và 01 (một) bao gạo nếp đặt gần cửa chính trong nhà chị D. Sau khi lấy được số tài sản trên, Tr theo đường cũ ra ngoài. Khi đang tìm cách tiêu thụ tài sản thì Tr gặp S điều khiển xe mô tô vừa đi chơi về, Tr nhờ S chở ra xóm A, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh để bán bao gạo nếp cho Lý Thái H, sinh năm 1976 được 289.000 đồng (hai trăm tám mươi chín nghìn đồng). Sau đó, Tr và S tiếp tục xuống L, xã Đàm Thủy mua ma túy sử dụng. Trên đường đi, Tr nói cho S biết gạo là tài sản trộm của nhà Nông Thị D. Chiếc điện thoại sau khi kiểm tra phát hiện bị hỏng nên bán cho 01 người phụ nữ thu mua phế liệu không biết tên, địa chỉ với giá 10.000 đồng (mười nghìn đồng). Tất cả số tiền trên, Tr đã dùng hết vào việc mua ma túy cùng S sử dụng .

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh định giá đối với tài sản bị trộm cắp. Tại Kết luận định giá tài sản số 31, 32 ngày 08/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Trùng Khánh kết luận: 01 xe cải tiến (xe lôi) có trị giá 3.562.500 đồng (ba triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng); 01 (một) bao gạo nếp 17kg (mười bảy ki lô gam) có trị giá 391.000 đồng (ba trăm chín mươi mốt nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, các bị cáo Hoàng Văn Tr, Lý Văn S thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cho các bị cáo Hoàng Văn Tr, Lý Văn S xác định vị trí hiện trường thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe cải tiến của chị Nông Thị H và bị cáo Hoàng Văn Tr xác định vị trí hiện trường trộm cắp tài sản tại nhà chị Nông Thị D. Kết quả, các bị cáo xác định vị trí phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, xét thấy việc trả lại vật chứng không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, ngày 30/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại 01 (một) xe cải tiến (xe lôi) sơn màu đỏ, bằng kim loại, 02 bánh bằng cao su màu đen cho bị hại Nông Thị H và trả 01 (một) bao gạo nếp cho bị hại Nông Thị D là đúng quy định của pháp luật.

Vật chứng còn lại, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã ban hành quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 109/CT-VKSTK ngày 03 tháng 10 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn Tr và Lý Văn S ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo Hoàng Văn Tr và Lý Văn S thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của các bị cáo.

Tại cơ quan Điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, các bị hại không đề nghị, yêu cầu bồi thường đối với các bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nông Văn L không yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền mà các bị cáo đã nhận từ việc bán tài sản trộm cắp có được và cũng không yêu cầu bồi thường gì thêm; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lý Thái H yêu cầu các bị cáo trả lại số tiền 289.000 đồng (hai trăm tám mươi chín nghìn đồng). Ngoài ra không có yêu cầu bồi thường, đề nghị gì thêm.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Hoàng Văn Tr và Lý Văn S về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Tr và Lý Văn S phạm Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt chính: áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn Tr. Xử phạt bị cáo Tr từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù; áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý Văn S. Xử phạt bị cáo S từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RS, màu đen - đỏ, không có gương chiếu hậu, biển kiểm soát 11Z1 - 40xx, số khung: 001140; số máy: 0601609, đã qua sử dụng của bị cáo S là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng các Điều 585, Điều 587 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự. Bị cáo Tr, S có nghĩa vụ liên đới bồi thường số tiền 289.000 đồng (hai trăm tám mươi chín nghìn đồng) do các bị cáo được hưởng lợi từ tài sản trộm cắp có được cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lý Thái H, sinh năm: 1976; trú tại xóm A, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của các bị cáo Hoàng Văn Tr và Lý Văn S. Cụ thể: Khoảng 12 giờ ngày 16 tháng 5 năm 2022, tại đoạn đường ngã ba rẽ vào xóm Đ, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, Hoàng Văn Tr, sinh năm 1988 và Lý Văn S, sinh năm 1999, cùng trú tại xóm Đ, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng có hành vi trộm 01 xe cải tiến bằng kim loại, màu đỏ có trị giá 3.562.500 đồng của chị Nông Thị H, sinh năm 1981, trú tại xóm P, xã Ngọc Côn, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Ngoài ra, vào khoảng 09 giờ ngày 18 tháng 5 năm 2022, Hoàng Văn Tr vào nhà chị Nông Thị D, người cùng xóm lấy trộm 17 kg gạo nếp có trị giá 391.000 đồng; hơn 300.000 đồng và 01 điện thoại OPPO đã hỏng.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo*:* Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, được pháp luật bảo vệ. Hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo Tr, S nhận thức được việc làm của mình là sai, trái pháp luật nhưng do ham chơi dẫn đến lệ thuộc vào ma túy, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản bán mua ma túy. Trong vụ án này, cả hai bị cáo cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và cùng trực tiếp đi bán tài sản trộm cắp được để lấy tiền mua ma túy nên có vai trò ngang nhau. Ngoài ra, vào khoảng 09 giờ ngày 18 tháng 5 năm 2022, Hoàng Văn Tr vào nhà chị Nông Thị D, người cùng xóm lấy trộm 17 kg gạo nếp có trị giá 391.000 đồng; hơn 300.000 đồng và 01 điện thoại OPPO đã hỏng.

Hội đồng xét xử xét thấy, các bị cáo trộm cắp tài sản có tổng giá trị 3.562.500 đồng (ba triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng); ngoài ra, bị cáo Tr còn một mình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có giá trị 691.000 đồng (sáu trăm chín mươi mốt nghìn đồng) là tình tiết định khung quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự mới tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ,

hành vi của các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục riêng đối với các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội các bị cáo Hoàng Văn Tr và Lý Văn S phạm Tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố các bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Cả hai bị cáo Hoàng Văn Tr và Lý Văn S đều nghiện ma túy, có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và tỏ ra ăn năn hối cải; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, khi quyết định hình phạt cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hoàng Văn Tr và Lý Văn S.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Tr và Lý Văn S phạm Tội trộm cắp tài sản. Đề nghị xử phạt bị cáo Hoàng Văn Tr từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù; xử phạt bị cáo Lý Văn S từ 09 (chín) tháng tù đến 12 (mười hai) tháng tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các nhận định khác:

Ngày 30/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu là đúng theo quy định của pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Cụ thể:

Trả lại 01 (một) xe cải tiến (xe lôi) màu sơn đỏ, làm bằng kim loại, hai lốp bánh xe làm bằng cao su màu đen đã qua sử dụng cho chị Nông Thị H, sinh năm 1981 (trú tại xóm P, xã Ngọc Côn, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng);

Trả lại 01 (một) bao gạo nếp có khối lượng 17 kg (mười bảy ki lô gam) cho chị Nông Thị D, sinh năm 1970 (trú tại: xóm Đ, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng).

Đối với Nông Văn L, Lý Thái H khi mua các tài sản trên với hai bị cáo không biết là tài sản do trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không đề nghị xử lý đối với Nông Văn L, Lý Thái H trong vụ án này là đúng theo quy định của pháp luật;

Đối với lời khai của các bị cáo Tr, S khai nhờ Nông Văn L mua hộ ma túy, trong quá trình điều tra do không thu được ma túy nên không có căn cứ để xử lý đối với hành vi của L. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173, ngoài hình phạt chính các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không có nguồn thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RS, màu đen - đỏ, không có gương chiếu hậu, biển kiểm soát 11Z1 - 40xx, số khung: 001140; số máy: 0601609, đã qua sử dụng: Tại Cơ quan điều tra, bị cáo S thừa nhận xe là của bị cáo, bị cáo mua tại một cửa hàng ở đầu cầu gia cung, thành phố Cao Bằng, đã mua được khoảng 04 năm, mua với số tiền 8.000.000 đồng (tám triệu đồng), khi mua có đầy đủ giấy tờ mua bán nhưng để đâu bị cáo không nhớ; tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai bị cáo là người trực tiếp đi mua xe, số tiền mua xe là của mẹ bị cáo. Tuy nhiên, khi Hội đồng xét xử yêu cầu bị cáo cung cấp các giấy tờ liên quan đến xe thì bị cáo không cung cấp được giấy tờ gì chứng minh chủ sở hữu phương tiện là của mẹ bị cáo, và bị cáo thừa nhận bị cáo là người sử dụng xe thường xuyên; mặt khác, bị cáo là người có đủ năng lực hành vi dân sự, biết được việc sử dụng xe để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Do đó, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RS, màu đen - đỏ, không có gương chiếu hậu, biển kiểm soát 11Z1 - 40xx, số khung: 001140; số máy: 0601609, đã qua sử dụng của bị cáo S là có căn cứ, cần được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại đơn xin xét xử vắng mặt, các bị hại xác nhận đã nhận đủ tài sản bị trộm cắp và không đề nghị, yêu cầu bồi thường đối với các bị cáo; đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nông Văn L bỏ tiền mua các tài sản do trộm cắp được với các bị cáo, tuy nhiên L không yêu cầu các bị cáo phải trả lại khoản tiền này và cũng không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường. Xét thấy đây là quyền tự định đoạt về tài sản của các bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nông Văn L nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại Cơ quan điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Lý Thái H yêu cầu được nhận lại số tiền 289.000 đồng (hai trăm tám mươi chín nghìn đồng). Tại phiên tòa xác định được mặc dù bị cáo S không tham gia thực hiện hành vi trộm cắp vào ngày 18/5/2022, tuy nhiên bị cáo S cũng được hưởng lợi từ số tiền bán tài sản trộm cắp có được, cụ thể bị cáo Tr mua ma túy và cho bị cáo S cùng sử dụng. Do đó, buộc các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường khoản tiền 289.000 đồng (hai trăm tám mươi chín nghìn đồng) theo

phần bằng nhau do các bị cáo được hưởng lợi từ tài sản trộm cắp có được cho người liên quan Lý Thái H sinh năm: 1976; trú tại xóm A, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo, các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn Tr và Lý Văn S phạm Tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn Tr;

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lý Văn S.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Tr 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 08/7/2022;

Xử phạt bị cáo Lý Văn S 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giam ngày 08/7/2022;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Hoàng Văn Tr và Lý Văn S.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE RS, màu đen - đỏ, không có gương chiếu hậu, biển kiểm soát 11Z1 - 40xx, số khung: 001140; số máy: 0601609, đã qua sử dụng của bị cáo S là phương tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều Điều 357, Điều 582, Điều 585, Điều 587, Điều 589 của Bộ luật Dân sự. Các bị cáo có trách nhiệm liên đới bồi thường khoản tiền 289.000 đồng (hai trăm tám mươi chín nghìn đồng) theo phần bằng nhau do các bị cáo được hưởng lợi từ tài sản trộm cắp có được cho người liên quan Lý Thái H, sinh năm: 1976; trú tại xóm A, xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Hoàng Văn Tr và Lý Văn S, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và mỗi bị cáo phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch sung vào Ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo. Các bị cáo Hoàng Văn Tr và Lý Văn S có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với các bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Trùng Khánh;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện Trùng Khánh;
- Các bị cáo;
- Các bị hại;
- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Bế Thị Thùy Linh